

Số: 05/2020/QĐST - KDTM

Diễn Châu, ngày 10 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 09/2020/TLST - KDTM ngày 07 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 03/12/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SG.

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D- Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bành Trọng N- chức vụ: Trưởng phòng PGD Diễn Châu- Sacombank Chi nhánh Nghệ An *(theo giấy ủy quyền số 716/2019/GUQ-CNNA ngày 20 tháng 9 năm 2019).*

- Bị đơn: Anh Hồ Văn T, sinh năm 1983 và chị Đặng Thị T, sinh năm 1987.

Đều trú tại: xóm H N, xã D B, huyện D C, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Hồ Văn T và chị Đặng Thị T đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) các khoản tiền nợ của các Hợp đồng tín

dụng số LD1722000027 ngày 09/08/2017 và Số hợp đồng tín dụng : LD1919300122 ngày 12/07/2019 tính đến ngày 03/12/2020 gồm: Hợp đồng tín dụng số LD1722000027 : Nợ gốc là 397.092.000 đồng; Nợ lãi và lãi quá hạn: 72.483.882 đồng. Hợp đồng tín dụng số LD1919300122: Nợ gốc: 320.000.000 đồng; Nợ lãi và lãi quá hạn : 51.426.630 đồng. Tổng cộng : 841.002.592 đồng (bằng chữ: Tám trăm bốn mươi một triệu không trăm linh hai nghìn năm trăm chín mươi hai ngàn đồng). Làm tròn 841.000.000 đồng (Bằng chữ : tám trăm bốn mươi một triệu).

Kể từ ngày 03/12/2020 anh Hồ Văn T và chị Đặng Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Trường hợp nếu anh Hồ Văn T và chị Đặng Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ đối với các Hợp đồng tín dụng số LD1722000027 ngày 09/08/2017 và Số hợp đồng tín dụng : LD1919300122 ngày 12/07/2019 thì anh T, chị T đồng ý bàn giao tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thửa đất số 537; tờ bản đồ số 04; diện tích 163 m² thuộc quyền sử dụng, sở hữu của anh Hồ Văn T và chị Đặng Thị T. Và 01 GCN đăng ký tàu cá số NA-90781-TS do Chi Cục thủy sản Nghệ An cấp ngày 31/07/2017. Thuộc sở hữu của anh Hồ Văn T và chị Đặng Thị T,

Trường hợp số tiền thu từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thì anh Hồ Văn T và chị Đặng Thị T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank).

2.3. Về án phí:

- Anh Hồ Văn T và chị Đặng Thị T thỏa thuận chịu 18.615.000 đồng (Mười tám triệu sáu trăm mười lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) số tiền tạm ứng án phí là 17.140.000 (Mười bảy triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0004899 ngày 31

tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- Cơ quan T.H.A Diễn Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Danh Hùng

